



zhuān gōng

专攻

verb · specialize in

Example Sentences

tā zhuān gōng shù xué

他专攻数学。

He specializes in mathematics.

Zhè wèi yī shēng zhuān gōng xīn zàng bìng zhì liáo

这位医生专攻心脏病治疗。

This doctor specializes in treating heart disease.

Trace each character, then write the word on your own.

专	专	专	专	专	专	专								
攻	攻	攻	攻	攻	攻	攻	攻	攻	攻					